TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **188**/2025/HS-ST
Ngày: 01/4/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Văn Chánh.

2/ Bà Vương Thị Khánh Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Nguyễn Minh Thi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2025/QĐXXST-HS ngày 14/3/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Đ; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992; tại Bạc Liêu; Giới tính: Nam; HKTT: Tổ B, đường N, khu phố C, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: không; Chức vụ: không; Con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị L; Gia đình có 02 anh em; Có vợ tên Đỗ Thị Bảo N (đã ly hôn), có 02 con sinh năm 2017 và 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/01/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực B.

Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh Đ là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2025, Đ thuê xe ôm đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ để lấy kết quả khám bệnh. Khi đi đến đoạn đường T gần trước nhà số A, khu phố A, phường A, thành phố B thì Đ xuống xe và nói người lái xe ôm (không rõ họ tên, địa chỉ) đứng đợi còn Đ đi vào trong một con hẻm bên hông căn nhà trên để đi vệ sinh. Tại đây, Đ gặp một người bạn tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) nên cả hai đứng nói chuyện với nhau, sau đó T cho Đ 01 gói ma túy. Sau khi T bỏ đi, Đ giấu gói ma túy vào túi quần phía trước, bên phải rồi quay lại trả tiền xe ôm và đi bộ tìm nơi để sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, Đ đi bộ đến khu vực bến đò Kho thuộc tổ H, khu phố A, phường A thì bị Tổ tuần tra của Công an phường A kiểm tra và phát hiện gói ma túy Đ đang giấu trong túi quần phía trước, bên phải. Sau đó, Công an phường A đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đ và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thanh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ :

- 01 gói nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất màu trắng thu giữ của Nguyễn Thanh Đ (đã được niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định số 92/KL-KTHS ngày 16/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: "mẫu chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,8656 gam, loại Methamphtamine".

Tại Cáo trạng số: 197/CT-VKSBH ngày 05/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố Nguyễn Thanh Đ về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt Nguyễn Thanh Đ mức hình phạt từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 08 tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng và chứng cứ có tại hồ sơ. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 09/01/2025, Nguyễn Thanh Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,8656 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường A bắt quả tang và lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,8123 gam đựng trong gói niêm phong số 92/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Đối với đối tượng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã cho Nguyễn Thanh Đ gói ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đang tiếp tục điều tra, xác minh, khi đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Đ **01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.** Thời hạn tù được tính kể từ ngày 09/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định đựng trong gói niêm phong số 92/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh Thủy